TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2022/HSST
Ngày: 27/09/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ TỈNH LAI CHÂU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân

- Ông: Lý Ngọc Sáng.
- Bà: Lý Thị The.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa***: Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2022/HSST, ngày 13 tháng 07 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2022/QĐXXST-HS ngày 11/08/2022 và Thông báo về việc mở phiên tòa số: 11/2022/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo.

- Ly Mò C - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam - Sinh ngày 06 tháng 8 năm 1988; Nơi sinh: Huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi ĐKHKTT: Bản Xà P, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Con ông Ly Phu C (đã chết) và con bà Lý A B, sinh năm 1936; Vợ: Phùng Mì P, sinh năm 1985; Con, có 02 con. Con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/03/2022 tại xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Bị bắt tạm giam từ ngày 14/09/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C cho đến nay - Có mặt.

- *Người bị hại*: Công trình thủy điện Nậm Xí Lùng II - Người đại diện hợp pháp ông Phạm Doãn T, sinh năm 1980 - Trú Tại: Bản Xà P, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Chị Phản Mỳ N, sinh năm 1967 - Trú tại: Bản Thò M, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+. Ông: Ly Mò H - Sinh năm 1991 - Trú tại: Bản Sín C, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

+. Ông: Vàng Gia H - Sinh năm 1986 - Trú tại: Bản Sín C, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

+. Ông: Vàng Lò C - Sinh năm 1988 - Trú tại: Bản Xà P, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ ngày 04/01/2022, Giàng Lỳ H đi bộ đến Công trình thủy điện Nậm Xì Lùng II tại bản Xà P, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C, khoảng 04 giờ sáng cùng ngày khi đi đến khu vực trạm trộn bê tông của công trình, H nhìn thấy tại vị trí cạnh silo đựng xi măng có nhiều cây thép đã được gia công bẻ cong hai đầu, thấy không có người trông coi, H lần lượt lấy trộm 17 cây thép (*loại thép cây vằn D25CB400, dài 2,3 mét, có tổng khối lượng mỗi cây 8,7 kg*) đem tập kết bên lề đường cách vị trí lấy thép khoảng 100 mét.

Trong quá trình Lỳ H lấy trộm thép thì có Ly Mò H, Vàng Gia H và Vàng Lò C cũng đến vị trí đống thép mà Lỳ H trộm cắp để cùng nhau trộm thép bán lấy tiền tiêu sài. Sau khi lấy được 17 cây thép, Lỳ H thấy Ly Mò C đi xe máy ngang qua vị trí tập kết thép của mình nên Lỳ H gọi Mò C dừng lại, qua trao đổi Lỳ H đã nói rõ cho Mò C biết số cây thép để bên đường là do Lỳ H vừa trộm cắp được tại Công trình thủy điện Nậm Xì Lùng II và nhờ Mò C chở đi bán hộ đồng thời hứa xẽ trả công cho Mò C sau khi thỏa thuận xong thì có Gia H, Mò H và Lò C cũng vác mỗi người 03 cây thép giống cây thép của Lỳ H đến và nhờ Mò C chở đi bán hộ, Mò C đồng ý.

Sau đó, Lỳ H, Gia H, Mò H và Lò C vác số cây thép để lên yên xe Mò C điều khiển xe máy chở Lỳ H ngồi sau giữ 26 cây thép mang đến nhà Phản Mỳ N, sinh năm 1967 ở bản Thò M, xã Pa vệ S, khi đến nhà Mỳ N, Lỳ H bê 17 cây thép, còn Mò C bê 09 cây thép từ yên xe xuống, sau khi thỏa thuận thì Mỳ N đã mua của Lỳ H 17 cây thép với số tiền 1.450.000 đồng và mua của Mò C 09 cây thép với giá 600.000 đồng, nhận tiền xong thì Lỳ H trả công cho Mò C 200.000 đồng rồi đi bộ về nhà, còn Mò C đem số tiền 600.000 đồng quay lại trả cho Gia H, Mò H và Lò C mỗi người 200.000 đồng, sau đó mỗi người trả công cho Mò C 50.000 đồng, số tiền bán thép được các đối tượng đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại cơ quan điều tra, Giàng Lỳ H, Ly Mò H, Vàng Gia H, Vàng Lò C và Ly Mò C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình tại Công trình thủy điện Nậm Xì Lùng II tại bản Xà P, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C, như trên.

Tại bản kết luận định giá số: 04/KL-HĐĐGTS ngày 21/01/2022 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mường T kết luận: 01 (một) cây thép vằn loại D25CB400, dài 2,3 m, khối lượng 8,7 kg có trị giá là 151.545,3 đồng, như vậy:

- 17 cây thép Giàng Lỳ H đã trộm cắp của Công trình thủy điện Nậm Xì Lùng II tại bản Xà P, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C, có tổng trị giá là 2.576.270 đồng.

- 09 cây thép Ly Mò H, Vàng Gia H và Vàng Lò C đã trộm cắp của Công trình thủy điện Nậm Xì Lùng II tại bản Xà P, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C, có tổng trị giá là 1.363.907 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 62/CT-VKS-MT, ngày 12 tháng 07 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố: Giàng Lỳ H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và Ly Mò C về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

- Đối với Giàng Lỳ H, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/03/2022 cho đến ngày 03/7/2022 tại xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Đến ngày 04/7/2022, bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Mường T, tỉnh Lai C. Đến ngày 14/07/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh. Trong thời gian được bảo lĩnh vào hồi 20 giờ 00 phút ngày 17/07/2022 được đưa vào trung tâm y tế huyện Mường T điều trị bệnh sau 30 phút cấp cứu không có kết quả do bệnh nặng nên Giàng Lỳ H đã tử vong (chết) lúc 20 giờ 30 phút ngày 17/07/2022 tại Trung tâm y tế huyện Mường T, tỉnh Lai C. Căn cứ các Điều 45, khoản 7 Điều 157, Điều 277 và Điều 282 của Bộ luật hình sự. Tòa án nhân dân huyện Mường T đã đình chỉ vụ án trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với Giàng Lỳ H.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Ly Mò C và đề nghị Hội đồng xét xử.

- *Về trách nhiệm hình sự*: Đối với Ly Mò C về tội danh tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính:* Áp dụng Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 323; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ly Mò C từ: 09(chín) tháng đến 01 (một) năm 03 (tháng) tháng tù.

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ly Mò C, do hoàn cảnh kinh tế của bị cáo.

- *Biện pháp tư pháp*: Không.

- *Trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Bị hại Công trình thủy điện Nậm Xí Lùng II - Người đại diện hợp pháp ông Phạm Doãn T, sinh năm 1980 - Trú Tại: Bản Xà P, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phản Mỳ N, không có yêu cầu gì về mặt dân sự, nên không xem xét.

- *Về xử lý vật chứng*: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ được toàn bộ 26 cây thép mà Giàng Lỳ H, Ly Mò H, Vàng Gia H và Vàng Lò C đã trộm cắp mang bán cho chị Phản Mỳ N. Ngày 10/01/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T đã trả lại toàn bộ số thép này cho ông Phạm Doãn T là đại diện của Công trình thủy điện Nậm Xí Lùng II, việc xử lý vật chứng như vậy là cần thiết và đúng quy định của pháp luật, nên không xem xét.

- *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ly Mò C.

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa việc bị cáo Ly Mò C khai là hoàn toàn khách quan, đúng sự thật, bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 04 giờ sáng ngày 04/01/2022, tại Công trình thủy điện Nậm Xì Lùng II tại bản Xà P, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C, lợi dụng đêm tối, không có người trông coi tài sản. Giàng Lỳ H đã trộm cắp 17 cây thép vằn có tổng trị giá 2.576.270 đồng của Công trình thủy điện Nậm Xì Lùng II để đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ly Mò C biết rõ tài sản là do trộm cắp mà có nhưng vì hám lợi nên vẫn giúp mang bán số tài sản này để lấy tiền công.

- Hành vi của Giàng Lỳ H đã đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo Giàng Lỳ H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị can Giàng Lỳ H không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật. Đến ngày 17/07/2022 Giàng Lỳ H đã chết. Căn cứ các Điều 45, khoản 7 Điều 157, Điều 277 và Điều 282 của Bộ luật hình sự Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C đã ra Quyết định đình chỉ vụ án số: 01/2022/HSST-QĐ ngày 26/07/2022 đối với bị cáo Giàng Lỳ H bị truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Hành vi của bị cáo Ly Mò C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo Ly Mò C về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo Ly Mò C đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây khó khăn cho việc phát hiện, điều tra xử lý tội phạm, làm ảnh hưởng tới trật tự, an ninh và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Vì vậy xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng bị cáo Ly Mò C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là dân tộc thiểu số (La Hủ), nhận thức pháp luật hạn chế, sống ở xã Pa Vệ S là xã biên giới có hoàn cảnh kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ này theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo Ly Mò C.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Ly Mò C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà làm nghề trồng trọt, do ham chơi, lười lao động, bị cáo nhận thức được, biết rõ được tài sản mình chứa chấp, tiêu thụ là tài sản do trộm cắp mà có, nhưng chỉ vì mục đích tư lợi của bản thân nên đã cố ý chứa chấp, tiêu thụ tài sản.

[6]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, xét thấy. Bị cáo là dân tộc thiểu số (La Hủ), nhận thức pháp luật hạn chế, sống ở xã Pa Vệ S là xã biên giới có hoàn cảnh kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình và bản thân của bị cáo là hộ nghèo của xã Pa Vệ S. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Bị hại Công trình thủy điện Nậm Xí Lùng II - Người đại diện hợp pháp ông Phạm Doãn T, sinh năm 1980 - Trú Tại: Bản Xà P, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phản Mỳ N, không có yêu cầu gì về mặt dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ được toàn bộ 26 cây thép mà Giàng Lỳ H, Ly Mò H, Vàng Gia H và Vàng Lò C đã trộm cắp mang bán cho chị Phản Mỳ N. Ngày 10/01/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T đã trả lại toàn bộ số thép này cho ông Phạm Doãn T là đại diện của Công trình thủy điện Nậm Xí Lùng II, việc xử lý vật chứng như vậy là cần thiết và đúng quy định của pháp luật theo quy đin tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về án phí hình sự: Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số (La Hủ), bản thân và gia đình thuộc hộ nghèo ở xã Pa Vệ S là xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã

hội đặc biệt khó khăn. Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ly Mò C theo quy định của pháp luật.

[10]. Từ sự phân tích nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận. Bị cáo Ly Mò C đã phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Do vậy ý kiến đề nghị của kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51, 52 Bộ luật hình sự, Trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, không áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Ly Mò C là có căn cứ đúng quy định pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11]. Đối với Ly Mò H, Vàng Gia H và Vàng Lò H đã trộm cắp của Công trình thủy điện Nậm Xí Lùng II có trị giá dưới 2.000.000 đồng, các bị can nay đều không có tiền án, tiền sự, hành vi phạm tội không thuộc trường hợp quy định tại điểm a đến điểm đ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ly Mò H, Vàng Gia H và Vàng Lò H. Việc xử phạt vi phạm hành chính của Cơ quan điều tra là phù hợp và đúng quy định của pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T không truy tố trong vụ án này. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12]. Đối với Phản Mỳ N là người đã mua 26 cây thép do Giàng Lỳ H, Ly Mò H, Vàng Gia H và Vàng Lò H. Quá trình điều tra xác định, khi mua số thép này Phản Mỳ N không biết là do trộm cắp mà có, do đó Phản Mỳ N không phạm tội, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T không truy tố trong vụ án này. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Bị cáo Ly Mò C phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

+. Căn cứ Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 323; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Ly Mò C: 01(một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 14/09/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ly Mò C.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về xử lý vật chứng: Không

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo Ly Mò C.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331, 333. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Pa Vệ Sủ.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Nhà tạm giữ Công an huyện M.Tè;
- VKSND huyện M.Tè;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- CQĐTCA huyện Mường Tè;
- THAHS công an huyện Mường Tè;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải